

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2017/HS-PT

Ngày : 28-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Vũ

Các Thẩm phán:

1. Ông Huỳnh Thanh Hòa

2. Ông Thái Văn Chân

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Quyên – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thành Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử lưu động phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2017/HSPT ngày 26/6/2017 đối với bị cáo Vũ Hoàng Thư do có kháng cáo của bị cáo Vũ Hoàng Thư đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2017/HS-ST ngày 19/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Vũ Hoàng Thư, sinh năm 1958; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp Long Thượng, xã Kiến An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; Chỗ ở hiện nay: ấp Hòa Thượng, xã Kiến An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Kinh doanh nhà trọ; trình độ học vấn: 12/12; con ông Vũ Thành Thuận (chết) và bà Trương Thị Phiến, sinh năm 1940; có vợ tên Nguyễn Thị Bé Út, sinh năm 1960; có 02 người con, lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1986.

Tiền án; tiền sự: Chưa.

Bị bắt tạm giam ngày 10/01/2017 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

(Trong vụ án, những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo).

NHẬN THẤY:

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2005, Vũ Hoàng Thu đăng ký kinh doanh, làm chủ và quản lý nhà trọ "Bình Dân" ở ấp Hòa Thượng, xã Kiến An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Khoảng tháng 7/2016, Thu bắt đầu hoạt động chứa mại dâm để thu lợi. Trong khoảng thời gian này, Thu chứa Châu Thị Mỹ Xuyên (Cương), Nguyễn Thị Thu Huệ, Đoàn Thị Lua, Võ Ngọc Huệ, Nguyễn Thị Mộng Nghi (Nhi) và Nguyễn Thị Bé Hiền tại nhà trọ "Bình Dân" để bán dâm cho khách. Thu thỏa thuận mỗi lần bán dâm cho khách giá 200.000 đồng, Thu hưởng lợi 50.000 đồng, còn người bán dâm hưởng 150.000 đồng.

Khoảng 20 giờ ngày 10/01/2017, Phan Thanh Hồ và Nguyễn Văn Sang đến hỏi mua dâm, Thu đồng ý và nhận 400.000 đồng, Thu kêu Xuyên vào phòng số 09 còn Thu Huệ vào phòng số 10 bán dâm cho Hồ và Sang. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Công an huyện Chợ Mới kiểm tra, bắt quả tang Xuyên đang bán dâm cho Hồ ở phòng số 09 và Thu Huệ đang bán dâm cho Sang ở phòng số 10. Ngoài ra, còn thỏa thuận mua bán dâm giữa Lua với Lê Minh Giang ở phòng số 5, Ngọc Huệ với Võ Văn Thái ở phòng số 07, Nghi với Nguyễn Văn Trung ở phòng số 08.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ tại quày trong nhà trọ "Bình Dân"

- 01 sổ ghi kết quả lưu trú của nhà trọ "Bình Dân";
- 01 giấy chứng minh nhân dân tên Vũ Hoàng Thu;
- 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thị Thu Huệ;
- 01 giấy chứng minh nhân dân tên Võ Ngọc Huệ;
- 01 giấy chứng minh nhân dân tên Châu Thị Mỹ Xuyên;
- 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thị Mộng Nghi;
- 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thị Bé Hiền;
- 01 giấy chứng minh nhân dân tên Bùi Thị Trúc Mai;
- 01 giấy chứng minh nhân dân tên Võ Thái Vũ;
- 01 giấy phép lái xe tên Lương Thị Mỹ Xuyên;
- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen;
- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh;
- 63 bao cao su hiệu Vip (chưa qua sử dụng);
- Số tiền 992.000 đồng.

Thu giữ trong người của cá các đối tượng có liên quan gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen và số tiền 884.000 đồng của Nguyễn Văn Trung;
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng của Nguyễn Thị Mộng Nghi;
- 01 máy tính bảng hiệu MossTel màu đen và số tiền 115.000 đồng của Võ Ngọc Huệ;
- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh của Võ Văn Thái;
- 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đen và số tiền 500.000 đồng của Đoàn Thị Lụa;
- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu hồng, 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu MI, màu hồng và số tiền 418.000 đồng của Nguyễn Thị Bé Hiền;
- 01 điện thoại di động hiệu IPHONE màu vàng và 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 1280 màu xanh của Võ Thái Vũ;
- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 107 màu đen và số tiền 40.000 đồng của Phạm Văn Tuấn;
- 01 điện thoại di động hiệu C101 màu xanh – đen của Hồ Văn Lợi.

Ngày 19/01/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới ban hành Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với Vũ Hoàng Thư.

Tại bản Cáo trạng số 15/VKS-HS ngày 30 tháng 3 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo Vũ Hoàng Thư về tội “*Chứa mại dâm*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 254 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2017/HS-ST ngày 19/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Vũ Hoàng Thư phạm tội “*Chứa mại dâm*”;

Áp dụng các điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 254, điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt: Vũ Hoàng Thư 03 (ba) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam 10/01/2017 (*ngày mười tháng một năm hai nghìn không trăm mười bảy*).

Phạt tiền: 5.000.000 (Năm triệu) đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm có tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 25/5/2017, bị cáo Vũ Hoàng Thư có đơn kháng cáo yêu cầu xin được giảm nhẹ hình phạt hoặc được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo Vũ Hoàng Thu thừa nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã nêu và xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù về tội “Chứa mại dâm” là không oan. Nay bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo yêu cầu xin được giảm nhẹ hình phạt vì trong thời giam bị giam giữ bị cáo đã tác động gia đình nộp lại số tiền thu lợi bất chính và nộp số tiền bổ sung theo bản án sơ thẩm, bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình, bị cáo có mẹ già, vợ bệnh tim, lên máu cần chăm sóc, bị cáo cũng thường đóng góp cho các hoạt động xã hội từ thiện ở địa phương.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

Bị cáo là chủ kinh doanh nhà trọ, vì hám lợi đã sử dụng phòng trọ của mình chứa mại dâm. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 03 năm tù là thỏa đáng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tác động gia đình nộp toàn bộ số tiền thu lợi bất chính, tiền phạt bổ sung. Mặt khác, Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét sự chuyển biến của tình hình xã hội về tính nguy hiểm của loại tội phạm này đã giảm, nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội “Chứa mại dâm” để bị cáo sớm về đoàn tụ với gia đình.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa.

XÉT THẤY :

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay lời khai của bị cáo Vũ Hoàng Thu phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định rằng: bị cáo đã có hành vi chứa Châu Thị Mỹ Xuyên (Cương), Nguyễn Thị Thu Huệ, Đoàn Thị Lụa, Võ Ngọc Huệ, Nguyễn Thị Mộng Nghi (Nhi) và Nguyễn Thị Bé Hiền tại nhà trọ "Bình Dân" của mình để bán dâm cho khách. Hành vi chứa mại dâm của bị cáo đã bị bắt quả tang vào ngày 10/01/2017, khi lực lượng chức năng phát hiện nhiều cặp mua bán dâm tại nhà trọ của bị cáo. Hành vi của bị cáo Thu đã phạm tội “Chứa mại dâm”, do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và tuyên bố bị cáo Vũ Hoàng Thu phạm tội “Chứa mại dâm”, theo điểm c, khoản 2, khoản 5 Điều 254 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ.

Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc cho hưởng án treo của bị cáo, thấy: Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo làm nghề kinh doanh nhà trọ nhưng vì mục đích hưởng lợi từ việc mua bán dâm nên bị cáo đã có hành vi chứa nhiều đôi mua bán dâm với nhau trong cùng một khoảng thời gian. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng tình tiết giảm nhẹ bị cáo như: người phạm tội tự

thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 và áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự để xử bị cáo hình phạt tù với mức phạt tù dưới khung hình phạt của tội danh là có căn cứ phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, theo Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì kể từ ngày 01/7/2016 áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật Hình sự năm 2015. Cụ thể, khung hình phạt áp dụng cho bị cáo theo khoản 2 Điều 327 về tội “Chứa mại dâm” của Bộ luật Hình sự năm 2015 so với khoản 2 Điều 254 về tội “Chứa mại dâm” của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì mức hình phạt cao nhất của khung hình phạt đã giảm chỉ còn từ 05 năm tù đến 10 năm tù thay vì 05 năm tù đến 15 năm tù như trước đây. Từ đó cho thấy chuyển biến tình hình xã hội đã có thay đổi, tính chất nguy hiểm của hành vi này đã giảm nên mức cao nhất của khung hình phạt đã giảm từ 15 năm tù theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 xuống còn 10 năm tù theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó cấp sơ thẩm chưa áp dụng quy định có lợi này cho bị cáo là ảnh hưởng một phần quyền lợi của bị cáo.

Ngoài ra, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tác động gia đình nộp đủ số tiền thu lợi bất chính có được từ việc chứa mại dâm và chấp hành hình phạt tiền theo bản án sơ thẩm đã tuyên, nộp án phí hình sự sơ thẩm, tuy đây là nghĩa vụ mà bị cáo phải thực hiện nhưng hành động của bị cáo cho thấy ý thức chấp hành bản án của bị cáo cũng như thể hiện sự ăn năn, hối cải của bị cáo đối với hành vi phạm tội của mình. Mặt khác, người dân địa phương nơi cư trú của bị cáo đã có đơn có xác nhận của chính quyền địa phương xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo cung cấp được nhiều tài liệu chứng minh bị cáo có nhiều hoạt động đóng góp cho xã hội ở địa phương nơi bị cáo sinh sống; bị cáo là người lớn tuổi, vợ bệnh, bị cáo có mẹ già cần được chăm sóc. Xét thấy, cần giảm một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước, xử phạt bị cáo 02 năm tù phù hợp đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay.

Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét hành vi của bị cáo mang tính nguy hiểm cao cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến các giá trị đạo đức truyền thống của người Việt Nam, có thể gây hệ lụy xấu đến đời sống gia đình của người khác, cũng như nhiều hậu quả xấu khác. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhằm giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung. Do đó không chấp nhận yêu cầu xin được hưởng án treo của bị cáo.

Do kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003:

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Vũ Hoàng Thu, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 4 Điều 327 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm a khoản 4 Điều 1 của Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội:

Xử phạt: Bị cáo Vũ Hoàng Thu 02 (hai) năm tù về tội “Chứa mại dâm”. Thời hạn tù được tính từ ngày 10/01/2017.

2. Về án phí: Áp dụng điểm h, khoản 2, Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Hoàng Thu không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

3. Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2017/HS-ST ngày 19/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- VKSND huyện Chợ Mới (1);
- TAND huyện Chợ Mới (2);
- Công an huyện Chợ Mới (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới (1);
- Trại tạm giam (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- Tòa hình sự (1);
- PV 27 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoàng Vũ

CÁC THẨM PHÁN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thanh Hòa

Thái Văn Chấn

Trần Hoàng Vũ

Nơi nhận:

- TAND tối cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- VKSND thành phố Châu Đốc (1);
- TAND thành phố Châu Đốc (2);
- Công an thành phố Châu Đốc (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS thành phố Châu Đốc (1);
- Trại tạm giam (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- Tòa hình sự (1);
- PV 27 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoàng Vũ

